

HƯỚNG DẪN
Công tác pháp luật năm 2023

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Hội CCB Việt Nam lần thứ VII (nhiệm kỳ 2022-2027) và Kế hoạch công tác năm 2023 của Hội. Thường trực Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam hướng dẫn công tác pháp luật năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Thực hiện đồng bộ, thống nhất, hiệu quả công tác pháp luật trong toàn Hội.
- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, nhằm nâng cao nhận thức, ý thức tôn trọng tuân thủ pháp luật, tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của CCB và hội viên Hội CCB.
- Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của CCB và hội viên của Hội.
- Thể hiện vị trí, vai trò, sự gương mẫu, nêu gương của CCB trong công tác tham gia xây dựng pháp luật và tổ chức thực hiện pháp luật.
- Đề ra các giải pháp nhằm phát huy những kết quả đã đạt được, khắc phục những tồn tại, hạn chế; đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác tư vấn, trợ giúp pháp lý đối với CCB và hội viên Hội CCB.

II. NỘI DUNG CÔNG TÁC PHÁP LUẬT

1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Công tác phổ biến các văn bản pháp luật: Phổ biến kịp thời và đầy đủ các luật, pháp lệnh, Nghị quyết mới được Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua đến hội viên và Nhân dân. Tập trung vào các văn bản pháp luật theo hướng dẫn của Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương và Hội đồng phối hợp PBGDPL địa phương.

Tuyên truyền, phổ biến Pháp lệnh Cựu chiến binh và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Cựu chiến binh; tổ chức nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết, Chương trình hành động, Điều lệ của Đại hội đại biểu toàn quốc Hội CCB Việt Nam lần thứ VII; nghiên cứu kỹ để tiếp tục phổ biến Pháp lệnh

Cựu chiến binh đến từng hội viên Hội CCB các cấp. Tiếp tục quán triệt, thực hiện Nghị định số 157/2016/NĐ-CP ngày 24/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12/12/2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Pháp lệnh Cựu chiến binh; các văn bản hướng dẫn thi hành của các cơ quan có thẩm quyền liên quan đến Cựu chiến binh.

Hình thức tổ chức tuyên truyền: Tổ chức Hội nghị tuyên truyền, phát tài liệu nghiệp vụ, sổ tay hoặc kết hợp trong các hội nghị...

b) Tham gia công tác hòa giải ở cơ sở: Phối hợp rà soát, củng cố, giới thiệu với MTTQVN bổ sung và xây dựng đội ngũ CCB tham gia công tác hòa giải viên ở cơ sở. Nâng cao trách nhiệm tham gia thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở gắn với phong trào thi đua “dân vận khéo” của Hội CCB ở cơ sở nhằm nâng cao hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở, góp phần xây dựng địa phương vững mạnh.

c) Kiện toàn thành viên tham gia Hội đồng Phối hợp PBGDPL tại địa phương; củng cố, nâng cao năng lực đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cán bộ làm công tác PBGDPL.

d) Hưởng ứng Ngày pháp luật Việt Nam:

Hình thức, phương pháp tổ chức thực hiện Ngày Pháp luật Việt Nam: Căn cứ vào tình hình thực tế, điều kiện cụ thể của địa phương tiến hành tổ chức hội nghị hoặc Lễ hưởng ứng riêng của Hội CCB hoặc phối hợp với cơ quan tư pháp, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, tổ chức có liên quan để tổ chức Ngày pháp luật linh hoạt, tiết kiệm, hiệu quả thiết thực.

Nội dung trong hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam: Ngoài việc tập trung vào nghiên cứu, lựa chọn các văn bản pháp luật mới ban hành có liên quan đến hoạt động hằng ngày của tổ chức Hội và hội viên. Cần chú trọng mời các cơ quan chức năng có thẩm quyền để tổ chức đối thoại chính sách, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức Hội và hội viên.

2. Công tác tiếp công dân và tư vấn, trợ giúp pháp lý

- Thực hiện rà soát việc ban hành Quy định về tiếp công dân của Hội cấp mình trên cơ sở Quy định số 06/QĐ-CCB ngày 20/9/2018 của Ban chấp hành Trương ương Hội quy định về việc tiếp công dân của Hội CCB Việt Nam. Đối với các tỉnh, thành Hội chưa ban hành quy định tiếp công dân thì hoàn thành việc Ban hành quy định trong 6 tháng đầu năm 2023 và thực hiện nghiêm túc việc tiếp công dân tại cấp Hội mình.

Trong báo cáo 6 tháng đầu năm 2023 đề nghị các tỉnh, thành Hội báo cáo về Trung ương Hội việc ban hành Quy định tiếp công dân và công tác tổ chức tiếp công dân.

- Triển khai có hiệu quả công tác tư vấn, trợ giúp pháp lý đối với CCB và hội viên: Thực hiện bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của CCB thông qua hoạt động tư vấn, trợ giúp pháp lý. Hình thức thực hiện tư vấn trực tiếp, phối hợp với Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước của tỉnh, trao đổi thông tin với các cơ quan liên quan, phối hợp với Trung ương Hội CCBVN (qua Ban Pháp luật) đảm bảo các đơn thư của CCB, hội viên được giải quyết đầy đủ, đúng pháp luật, hiệu quả.

3. Công tác tham gia góp ý xây dựng luật, thực hiện phản biện xã hội

- Triển khai có hiệu quả công tác tham gia góp ý xây dựng luật, thể hiện rõ vai trò, vị trí của Hội trong công tác tham gia xây dựng pháp luật. Tùy theo đặc điểm, tình hình mà lựa chọn hình thức phù hợp: Tham gia góp ý bằng văn bản đối với các Dự thảo khi các cơ quan liên quan có yêu cầu, tham gia hội nghị, tổ chức các hội nghị lấy ý kiến đóng góp ...

- Công tác phản biện xã hội: Trong chương trình chung về công tác giám sát, phản biện theo Quyết định 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013, các tỉnh, thành Hội đưa ra nhận xét, đánh giá, nêu chính kiến, kiến nghị đối với dự thảo các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước. Hình thức thực hiện bằng tổ chức hội nghị, tổ chức lấy ý kiến phản biện hoặc gửi văn bản dự thảo đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để lấy ý kiến phản biện...

- Phối hợp với cơ quan liên quan tổ chức truyền thông chính sách trong dự thảo văn bản bằng hình thức phù hợp theo yêu cầu của Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 -2027”.

4. Công tác phối hợp, thực hiện các chương trình phối hợp

- Trên cơ sở công tác pháp luật đề ra trong năm, trong nhiệm kỳ. Các tỉnh, thành Hội phối hợp với các cơ quan chức năng như cơ quan Tư pháp, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, các tổ chức có liên quan khác ký kết các chương trình phối hợp, thực hiện các Đề án về công tác pháp luật để thực hiện có hiệu quả công tác pháp luật trong Hội.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tại địa phương tham gia đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (nếu có). Trung ương Hội đã hoàn thành chương trình phối hợp giai đoạn

2018-2020 và không ký kết chương trình phối hợp trong giai đoạn tiếp theo, do đó không có hướng dẫn chung về nội dung này. Các cấp Hội thực hiện nhiệm vụ này theo chương trình phối hợp cụ thể với các cơ quan có liên quan tại địa phương mình.

- Tham gia thực hiện Luật Phòng chống bạo lực gia đình và quy chế phối hợp liên ngành về phòng chống bạo lực gia đình, tham gia các các tổ hòa giải về phòng chống bạo lực gia đình tại cơ sở.

5. Bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho cán bộ về công tác pháp luật

- Năm 2023, Trung ương Hội tập trung bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng thực hiện công tác pháp luật cho các đồng chí lãnh đạo Hội CCB cấp tỉnh phụ trách công tác pháp luật và đội ngũ cộng tác viên pháp luật cấp tỉnh.

- Hội CCB các cấp tổ chức hoặc phối kết hợp với các cơ quan chức năng cùng cấp tổ chức tập huấn cho cán bộ cấp mình nhằm nâng cao năng lực cán bộ, triển khai, thực hiện có hiệu quả công tác pháp luật tại các cấp Hội.

- Chú trọng việc tự nghiên cứu, học tập, trao đổi kinh nghiệm để nâng cao trình độ nghiệp vụ và kỹ năng công tác pháp luật đối với lãnh đạo các cấp hội và cán bộ kiêm nhiệm công tác pháp luật.

6. Công tác kiểm tra và tự kiểm tra

Nội dung kiểm tra tập trung vào đánh giá toàn diện kết quả triển khai thực hiện công tác pháp luật (công tác phổ biến giáo dục pháp luật; việc ban hành Quy chế tiếp công dân, việc thực hiện tiếp công dân, tư vấn trợ giúp pháp lý; tham gia góp ý xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, thực hiện phản biện xã hội; bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ; phối hợp với các cơ quan thực hiện các chương trình phối hợp). Trách nhiệm của lãnh đạo trong công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện; chỉ ra những hạn chế và nguyên nhân; đề xuất giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác pháp luật trong thời gian tới.

Trung ương Hội tổ chức Đoàn kiểm tra thực hiện công tác pháp luật tại một số tỉnh, thành hội (có kế hoạch cụ thể sau).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thực hiện công tác pháp luật cần đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, cơ quan tư pháp, Hội đồng Phối hợp PBGDPL địa phương và phối kết hợp chặt chẽ với cơ quan có liên quan cùng cấp để triển khai thực hiện toàn diện, hiệu quả.

2. Tiếp tục nhân rộng, phát huy cách làm, các mô hình, tổ, đội, câu lạc bộ pháp luật CCB... đã và đang hoạt động có hiệu quả ở một số Hội CCB. Kết hợp

chặt chẽ công tác pháp luật với thực hiện các phong trào thi đua tại các cấp Hội. Kịp thời biểu dương các tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác pháp luật; đồng thời khắc phục những thiếu sót trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện.

3. Hội CCB cấp tỉnh tổng hợp báo cáo kết quả công tác pháp luật về Trung ương Hội (qua Ban Pháp luật). Báo cáo 6 tháng đầu năm gửi trước ngày 15 tháng 5 năm 2023 và báo cáo năm gửi trước ngày 15 tháng 11 năm 2023 theo Đề cương và biểu mẫu gửi kèm./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch Hội CCBVN (để báo cáo);
- Các Phó Chủ tịch Hội CCBVN (để chỉ đạo);
- Các thành viên Hội đồng PBGDPL;
- Hội CCB các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Hội CCB Khối 487 trực thuộc;
- Bộ Tư pháp (để báo cáo);
- UBMTTQVN (để báo cáo);
- Các đơn vị thuộc Trung ương Hội;
- Lưu: VT, Ban PL; Q130.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Khuất Việt Dũng

PHỤ LỤC I

(Kèm theo Hướng dẫn số 05/HD-CCB-BPL ngày 03/02/2023 về Hướng dẫn công tác pháp luật năm 2023 của Chủ tịch Hội CCB Việt Nam)

HỘI CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM
HỘI CỰU CHIẾN BINH.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số /BC-CCB

....., ngày tháng năm 2023

ĐỀ CƯƠNG

Báo cáo công tác pháp luật năm 2023

(Hội CCB các cấp xây dựng báo cáo 6 tháng và năm theo Đề cương này.
Nội dung nào không có số liệu thì bỏ qua, không cần đề cập trong kỳ báo cáo)

I. THAM GIA GÓP Ý, XÂY DỰNG LUẬT, PHẢN BIỆN XÃ HỘI

1. Văn bản trung ương

- Tên văn bản:
- Trực tiếp tổ chức hội nghị góp ý: Số hội nghị; số người tham gia?
- Góp ý bằng văn bản: Số lượng văn bản góp ý?

2. Văn bản địa phương

- Tên văn bản:
- Trực tiếp tổ chức Hội nghị góp ý: Số hội nghị; số người tham gia?
- Góp ý bằng văn bản: Số lượng văn bản góp ý?

3. Tham gia ban soạn thảo, tổ biên tập các dự án luật, nghị quyết của trung ương và địa phương

Tên ban soạn thảo, tổ biên tập, thời gian, số lượng cán bộ tham gia?

4. Phản biện xã hội

- Tên văn bản:
- Trực tiếp tổ chức hội nghị hoặc tham gia phản biện: Số hội nghị; số người tham gia?
- Góp ý bằng văn bản: Số lượng văn bản góp ý?

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

1. Những nội dung trọng tâm cần PBGDPL được Hội xác định trong 6 tháng đầu năm và cả năm

- Kế hoạch, hướng dẫn (số, ngày, tháng, năm ban hành) triển khai thực hiện công tác PBGDPL 6 tháng đầu năm hoặc cả năm.

- Văn bản kiểm tra của các cấp Hội cấp trên đối với cấp Hội cấp dưới.

- Kế hoạch triển khai hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam.

- Văn bản phối hợp với các cơ quan cùng cấp về công tác PBGDPL.

2. Những văn bản pháp luật của Trung ương, văn bản pháp quy của địa phương được các cấp Hội tuyên truyền, PBGDPL cho CCB, Cựu quân nhân

- Nội dung (tên văn bản cụ thể);

- Hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục;

- Đối tượng PBGDPL;

- Nội dung PBGDPL cho các đối tượng đặc thù;

- Việc PBGDPL trên phương tiện thông tin đại chúng (nội dung, thời lượng...);

- Phát hành sách báo... về nội dung pháp luật (số lượng, phát hành đến cấp nào?);

- Kết quả (thời gian, số người PBGDPL đối với từng văn bản).

3. Việc tổ chức thực hiện các chương trình, đề án về PBGDPL

(Nếu được phân công chủ trì hoặc phối hợp tham gia)

- Tên đề án;

- Địa điểm, thời gian triển khai, đối tượng tuyên truyền;

- Đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp.

4. Hoạt động của báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật

- Số buổi tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do Hội CCB chủ trì và phối hợp về PBGDPL cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật của Hội (nội dung, thời gian, số người);

- Kết quả hoạt động của báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật (nội dung, thời gian, số người);

- Công tác kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật (hiện có, tăng, giảm so với thời gian cùng kỳ thời điểm làm báo cáo).

5. Công tác tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật

- Chủ đề;

- Hình thức tổ chức; Hội thực hiện tổ chức hội nghị/hay kết hợp với cơ quan khác;

- Thời gian, số người.

6. Kết quả hoạt động của CCB tham gia hoạt động hòa giải ở cơ sở

- Số CCB được công nhận là hòa giải viên trên tổng số hòa giải viên ở cơ sở, số lượng CCB là Tổ trưởng tổ hòa giải (tăng, giảm so với cùng kỳ thời điểm làm báo cáo);

- Số vụ việc CCB chủ trì hòa giải (hòa giải thành, không thành, đang hòa giải);

- Số vụ việc CCB tham gia hòa giải (hòa giải thành, không thành, đang hòa giải).

7. Tình hình xây dựng, quản lý và hoạt động của tủ sách pháp luật

- Số lượng tủ sách tại từng cấp Hội;

- Số đầu sách hiện có của từng tủ sách và việc bổ sung đầu sách;

- Công tác quản lý, hoạt động đọc sách của CCB tại các cấp Hội.

8. Thống kê tên, số lượng mô hình, câu lạc bộ... điển hình, đang hoạt động có hiệu quả về PBGDPL

III. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, TƯ VẤN TRỢ GIÚP PHÁP LÝ

1. Công tác tiếp công dân

- Ban hành quy chế tiếp công dân: (ghi rõ số, tên văn bản)

- Số lượt tiếp công dân:

2. Công tác tư vấn, trợ giúp pháp lý

- Số lượng thụ lý đơn, thư của CCB yêu cầu tư vấn, trợ giúp pháp lý;

- Trong phạm vi thẩm quyền Hội đã giải quyết số lượng bao nhiêu;

- Số lượng đơn thư chuyển lên cấp hội cấp trên;

- Số lượng đơn thư chuyển đến Trung tâm Trợ giúp pháp lý cùng cấp đề nghị giúp đỡ, giải quyết;

- Số đơn thư do Hội cấp trên chuyển xuống; kết quả giải quyết.

IV. PHỐI HỢP THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÁP LUẬT

- Tình hình phối hợp với cơ quan Tư pháp và các cơ quan khác tại địa phương;

- Số, ký hiệu, ngày, tháng, năm, nội dung phối hợp;

- Hội CCB chủ động hay cơ quan tư pháp hoặc các cơ quan khác tại địa phương chủ động phối kết hợp với Hội CCB; cơ chế phối hợp thế nào?

- Việc giúp đỡ Hội CCB các cấp về công tác pháp luật của cơ quan tư pháp và các cơ quan khác về nội dung, tài liệu, tập huấn, kinh phí và cán bộ chuyên môn thế nào?

- Phối hợp đo lường chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước: có/không – đánh giá sơ bộ.

V. KIỂM TRA THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÁP LUẬT

- Nội dung đã kiểm tra công tác pháp luật;
- Số lượt kiểm tra (kiểm tra chuyên về công tác pháp luật ? Kiểm tra kết hợp với công việc khác bao nhiêu lượt);
- Nhận định, đánh giá thực hiện công tác pháp luật qua kiểm tra cấp Hội cấp dưới có gì mạnh, yếu.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nêu rõ, cụ thể có hay không có kinh phí được cấp thường xuyên cho công tác pháp luật:
 - + Nếu có: Đơn vị, cấp nào cấp kinh phí? Số lượng được cấp?
 - + Kinh phí được hỗ trợ hoặc được cấp từ các đề án, chương trình nào? Số lượng được cấp?
- Tài liệu hoặc các chương trình, hỗ trợ, tài trợ khác cho công tác pháp luật (số liệu cụ thể).

VII. NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm
2. Khuyết điểm
3. Nguyên nhân

VIII. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG TRONG THỜI GIAN TỚI

(Nêu tóm tắt)

IX. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

X. PHỤ LỤC MẪU BIỂU BÁO CÁO (đính kèm)

Nơi nhận:

- Ban Pháp luật Trung ương Hội;

-

CHỦ TỊCH

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên)

PHỤ LỤC II

(Kèm theo Hướng dẫn số 05/HD-CCB-BPL ngày 03/02/2023 về Hướng dẫn công tác pháp luật năm 2023 của Chủ tịch Hội CCB Việt Nam)

1. KẾT QUẢ PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

	Phổ biến pháp luật trực tiếp, kết hợp		Thi tìm hiểu pháp luật		Số tài liệu PBGDPL được phát hành miễn phí (Bản)		Số lần phát sóng chương trình PBGDPL trên phương tiện TT đại chúng (lần)	Số lượng tin bài về pháp luật được đăng tải, phát trên phương tiện thông tin đại chúng (Tin, bài)
	Số cuộc (Cuộc)	Số lượt CCB tham dự (Lượt người)	Số cuộc thi (Cuộc)	Số lượt CCB dự thi (Lượt người)	Tổng số	Trong đó tiếng dân tộc thiểu số		
Cấp tỉnh								
Cấp huyện								
Cấp xã								

2. BÁO CÁO VIÊN, TUYÊN TRUYỀN VIÊN PHÁP LUẬT

Số báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh				Số báo cáo viên pháp luật cấp huyện				Số tuyên truyền viên pháp luật cấp xã			
Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó		
	Số người dân tộc thiểu số	Số người có trình độ chuyên môn Luật	Số người được bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức pháp luật		Số người dân tộc thiểu số	Số người có trình độ chuyên môn Luật	Số người được bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức pháp luật		Số người dân tộc thiểu số	Số người có trình độ chuyên môn Luật	Số người được bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức pháp luật

* Chú ý: Biểu mẫu nào không có số liệu thì bỏ qua, không cần điền vào trong kỳ báo cáo.